

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ**  
HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

# **TẠP CHÍ Y DƯỢC HUẾ**

**HUE JOURNAL OF MEDICINE AND PHARMACY**

---

*Huế, 12-2023*



## ► THỂ LỆ ĐĂNG BÀI ◀

Tạp chí Y Dược học Huế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế xuất bản 7 số/ 1 năm, phổ biến các kết quả nghiên cứu, cập nhật thông tin Y Dược học, những thông tin ở lĩnh vực Y - Dược học trong nước và quốc tế, thông tin về nghiên cứu và đào tạo của Trường Đại học Y - Dược Huế. Tạp chí được phát hành rộng rãi trên toàn quốc.

Công trình nghiên cứu khoa học gửi đăng phải chưa được đăng ở bất kỳ tạp chí khoa học nào.

### 1. Mẫu trình bày bài nghiên cứu khoa học:

- Báo cáo khoa học được đánh máy vi tính trên khổ giấy A4  
- Bảng mã Unicode ; Font chữ : Times New Roman, Cỡ chữ 12, Cách dòng đơn

- Canh lề: lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2 cm

**2. Báo cáo khoa học:** có những phần được sắp xếp theo thứ tự sau đây:

- Tên đề tài nghiên cứu khoa học (Cỡ chữ 14, in hoa, đậm, đặt ở giữa)

- Tên tác giả/nhóm tác giả: Ghi bên dưới tiêu đề lớn, cỡ chữ 12, in nghiêng

**Tóm tắt nghiên cứu (tiếng Việt)** khoảng 200 từ. Phần tóm tắt được cấu trúc như sau: Đặt vấn đề (bao gồm cả mục tiêu nghiên cứu) ; Đối tượng và phương pháp nghiên cứu ; Kết quả ; Kết luận

Từ khóa : danh sách các từ khóa viết theo định dạng từ Medical Subject Headings (MeSH) theo hệ thống Index Medicus

**Tóm tắt nghiên cứu (tiếng Anh)** khoảng 200 từ, có cấu trúc như sau:

- Title (Cỡ chữ 12, hoa, đậm, đặt ở giữa)

- Author (Không dấu, ghi cơ quan bằng tiếng Anh) ; Background (including purposes); Materials and method; Results; Conclusion.

Key words:

**Báo cáo toàn văn bao gồm:** Đặt vấn đề và mục tiêu; Đối tượng và phương pháp nghiên cứu; Kết quả; Bàn luận; Kết luận và kiến nghị; Tài liệu tham khảo chính (không quá 20 tài liệu tham khảo); Phụ lục (nếu có)

Tổng số bảng và hình không quá 6.

Ảnh được quét đưa vào đúng chỗ hình minh họa và gửi kèm theo ảnh gốc (định dạng .JPEG). Danh từ tiếng Việt nếu được dịch từ tiếng nước ngoài phải được viết kèm theo từ nguyên gốc. Các chữ viết tắt phải có chú thích các từ gốc của các chữ viết tắt.

Tài liệu tham khảo: Được trình bày theo thứ tự xuất hiện trong bài báo, không cần tách rời các thứ tiếng, có ghi số thứ tự và cần được nêu lên ở cuối câu trong bài báo. Tài liệu tham khảo được trình bày theo chuẩn Vancouver

**3. Đối với các bài tổng quan, thông tin, bài dịch:** cần có đầy đủ các tài liệu tham khảo và nguồn số liệu đã được trích dẫn trong bài. Tác giả bài tổng quan được ghi rõ chức danh, học hàm, học vị, chuyên ngành, cơ quan ở phần cuối trang đầu tiên của bài tổng quan. Bài tổng quan cũng được chế bản và in trên giấy khổ A4 và không dài quá 7 trang kể cả biểu bảng và tài liệu tham khảo.

- Các thông tin, bài dịch cần ghi rõ xuất xứ của nguồn

tài liệu và các thông tin biên dịch. Đối với bài dịch cần ghi kèm theo văn bản bài báo tiếng nước ngoài.

**4. Bài gửi kèm theo đĩa mềm hoặc Email theo địa chỉ** [tcydhue@huemed-unvi.edu.vn](mailto:tcydhue@huemed-unvi.edu.vn) **hoặc phần mềm quản lý** [jmp.huemed-unvi.edu.vn](http://jmp.huemed-unvi.edu.vn)

### 5. Bài không được đăng, không trả lại bản thảo.

*Tác giả chịu trách nhiệm trước Ban biên tập, công luận và những quy định liên quan đến Luật báo chí và Quyền tác giả.*

**BAN BIÊN TẬP**

## ► FORMATTING GUIDELINES ◀

Hue Journal of Medicine and Pharmacy - Hue University of Medicine and Pharmacy publishes 7 issues every, year aiming to disseminate research results and update information on Medicine and Pharmacy, and training and education activities of Hue University of Medicine and Pharmacy. The Journal is widely distributed throughout the country.

All submitting papers must not be published in any journals before.

### 1. General rules

- Use typescript in A4 paper

- Use Unicode Encodings, Fonts: Times New Roman, Size: 12, Spacing lines: 1.0

- Margins: Left: 3 cm; Right: 2 cm, Top: 2 cm, Bottom: 2 cm

### 2. Title

- Title: size: 14, Bold, Center Text

- Authors: written below title, size 12

### 3. Abstract

- In about 200 words, including: Background (including objectives), Materials and Methods, Results, Conclusions.

- Keywords: List of key words using Medical Subject Headings (MeSH) with Index Medicus.

### 4. Full text

- Structures: Background/Introduction, Objectives, Materials and Methods, Results, Conclusions & Recommendations, References, and Appendix (if available)

- Total number of charts and pictures should not be over six figures.

- Clip arts are formatted with .JPEG and must be sent together with original pictures to Editorial Board.

- References: Cite references in the text sequentially in the Vancouver numbering style. For example: ...as reported by Linh and colleagues [15]

- Literature Review Paper: The review is not exceeding 07 pages including tables and references. Original paper, full references and data sources quoted in the paper must be included in the submission.

**5. Submission:** Papers can be submitted directly (CD ROM, USB) or through email to [tcydhue@huemed-unvi.edu.vn](mailto:tcydhue@huemed-unvi.edu.vn)

**6. The authors are responsible for their own papers and should be aware of their publication to the public as well as following the provisions of Press Law and Copyrights.**

**EDITORS**



## MỤC LỤC

### Tập 13, Số 7/2023

### Vol.13, No.7/2023

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |       |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1. | Đặc điểm nội soi và mô bệnh học của polyp và ung thư đại trực tràng trên người có tiền căn ung thư đại trực tràng gia đình<br>Endoscopic and histopathological characteristics of polyp and colorectal cancer in people with a family history of colorectal cancer                                                          | 9-14  |
|    | <i>Bùi Nhuận Quý, Trần Thị Khánh Tường</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                  |       |
| 2. | Kết quả tầm soát huyết áp ở người trưởng thành tại tỉnh Thừa Thiên Huế theo chương trình “Tháng năm đo huyết áp” 2022 của Hội Tăng huyết áp thế giới<br>Blood pressure screening results in adults in Thua Thien Hue province through the program “May Measurement Month” 2022 of the International Society of Hypertension | 15-22 |
|    | <i>Ngô Mạnh Trí, Trần Thị Hoài Thương, Lê Thanh Thiên, Huỳnh Tấn Hùng, Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Khánh Vân, Trần Thị Minh Lượng, Hoàng Anh Tiến, Huỳnh Văn Minh</i>                                                                                                                                                      |       |
| 3. | So sánh kết quả phẫu thuật hàn xương liên thân đốt qua lỗ liên hợp ít xâm lấn và mở trong điều trị hẹp ống sống thắt lưng<br>Compare the outcomes of minimally invasive versus open transforaminal lumbar interbody fusion in treatment lumbar spinal stenosis                                                              | 23-30 |
|    | <i>Trần Đức Duy Trí, Võ Đức Phong</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                       |       |
| 4. | Đánh giá kết quả xét nghiệm hồng cầu ẩn trong phân so với soi tươi tìm hồng cầu trong phân<br>Evaluation of the positivity of the fecal occult blood test compared to the microscopic detection of red blood cells                                                                                                          | 31-38 |
|    | <i>Lê Chí Cao, Tôn Nữ Phương Anh, Ngô Thị Minh Châu, Nguyễn Phước Vinh, Đỗ Thị Bích Thảo, Hà Thị Ngọc Thúy, Võ Minh Tiếp, Trần Thị Giang, Tôn Thất Đông Dương</i>                                                                                                                                                           |       |
| 5. | Nâng cao hiệu suất chiết tinh dầu trà bằng kỹ thuật chiết xuất xanh<br>Enhancing efficiency of melaleuca essential oil using deep eutectic solvents                                                                                                                                                                         | 39-45 |
|    | <i>Vũ Đức Cảnh, Hoàng Thuỳ Nguyên, Nguyễn Thị Hoài, Lê Trọng Nhân, Trần Thị Thuỳ Linh</i>                                                                                                                                                                                                                                   |       |
| 6. | Kết quả ban đầu của sự biến đổi periostin trên bệnh nhân sau nhồi máu cơ tim cấp ST không chênh lên<br>Initial results of the change of periostin in non-ST elevation myocardial infarction patients after 3 months                                                                                                         | 46-51 |
|    | <i>Nguyễn Trung Tín, Đoàn Chí Thắng, Huỳnh Văn Minh, Phan Thị Minh Phương</i>                                                                                                                                                                                                                                               |       |
| 7. | Nghiên cứu hiệu quả kiểm soát glucose máu sau ăn của bánh chứa tinh bột kháng trên bệnh nhân đái tháo đường típ 2<br>Study on the effective control of postprael blood glucose of resistant starch cakes in patients with type 2 diabetes                                                                                   | 52-58 |
|    | <i>Trần Hữu Dũng, Lê Quang Hùng, Võ Bảo Dũng, Nguyễn Hoàng Vũ, Lương Thanh Bảo Yến, Tôn Thất Hy, Đoàn Phước Hiếu, Phạm Thị Bích Hiền, Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Hải Thủy</i>                                                                                                                                                  |       |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |         |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 8.  | Khảo sát đặc điểm táo bón chức năng và nhu cầu điều trị bằng Y học cổ truyền của sinh viên Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế<br>Characteristics of functional constipation and the need for treatment with traditional medicine of students in University of Medicine and Pharmacy, Hue University<br><i>Lê Quốc Anh, Nguyễn Thiện Phước</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 59-65   |
| 9.  | Cập nhật tính đề kháng kháng sinh của các loại vi khuẩn phân lập được tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế từ năm 2020-2022<br>Update on antibiotic resistance of common pathogenical bacteria isolated in Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital<br><i>Trần Đình Bình, Ngô Viết Quỳnh Trâm, Lê Thị Bảo Chi, Nguyễn Thị Châu Anh, Nguyễn Hoàng Bách, Phan Văn Bảo Thắng, Nguyễn Thị Khánh Linh, Lê Nữ Xuân Thanh, Nguyễn Thị Đăng Khoa, Nguyễn Thị Tuyền, Ung Thị Thuỷ, Đinh Thị Hải, Dương Thị Ngọc Mai, Hoàng Minh Ngọc, Nguyễn Viết Tú, Hoàng Lê Bích Ngọc, Trần Tuấn Khôi, Trần Doãn Hiếu, Trần Thị Tuyết Ngọc, Lê Văn An</i> | 66-74   |
| 10. | Kiến thức, thái độ, thực hành về việc sử dụng cây thuốc nam để chữa trị một số bệnh thông thường của người dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế<br>Knowledge, attitude and practice on the use of vietnamese medicinal plants for common diseases treatment among people in Phu Vang district, Thua Thien Hue province<br><i>Nguyễn Văn Hưng, Trương Thị Cẩm Quý, Nguyễn Xuân Vũ, Nguyễn Đức Hiếu, Huỳnh Thị Vui, Tăng Thị Hà Nhi, Lê Thị Ngọc Giao, Trương Thanh Tú, Hoàng Đình Tuyền, Lê Đình Huệ</i>                                                                                                                                       | 75-82   |
| 11. | Khảo sát kỳ vọng của người dân đối với dịch vụ khám chữa bệnh và các yếu tố liên quan tại Phòng khám Bác sĩ gia đình, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế<br>Explore patients's expectations towards primary care and related factors at Family Medicine Clinic, Hue University of Medicine and Pharmacy<br><i>Nguyễn Thị Hòa, Nguyễn Thị Cúc, Hồ Thị Phương Thúy, Hồ Thị Xuân Thủy, Trần Thị Trúc Ly, Võ Đức Toàn, Nguyễn Minh Tâm</i>                                                                                                                                                                                                         | 83-92   |
| 12. | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố nguy cơ tiền sản giật<br>Study on clinical characteristics and some risk factors for preeclampsia<br><i>Nguyễn Đắc Duy Nghiêm, Trần Minh Thắng, Nguyễn Thị Kim Anh, Võ Văn Đức, Trương Thị Linh Giang, Nguyễn Trần Thảo Nguyên, Lê Phan Tường Quỳnh, Hà Thị Minh Thi, Nguyễn Vũ Quốc Huy</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 93-100  |
| 13. | Nghiên cứu hiệu quả điều trị thoái hóa khớp gối bằng điện châm và bài thuốc tam tỷ thang kết hợp xông hơi thuốc y học cổ truyền<br>Research on the efficiency of treatment of knee osteoarthritis by electro-acupuncture and san-bi-tang remedy combined with herbal steam<br><i>Mai Ngọc Dược, Đoàn Văn Minh</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 101-107 |
| 14. | Phân bố số đo góc cổ tử cung ở thai phụ đơn thai tuổi thai từ 16 đến 24 tuần<br>Distribution of uterocervical angles in singleton pregnancy at gestational age 16 - 24 weeks<br><i>Nguyễn Thị Hoàng Trang, Nguyễn Vũ Quốc Huy, Vũ Văn Tâm</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 108-114 |
| 15. | Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật PCR-RFLP trong xác định đa hình rs3025039 (+936C>T) của gene VEGFA<br>Application of PCR-RFLP technique for determining the VEGFA rs3025039 (+936C>T) polymorphism<br><i>Hà Thị Minh Thi, Lê Phan Tường Quỳnh, Nguyễn Thị Mai Ngân, Ngô Thị Diệu Hương, Nguyễn Đắc Duy Nghiêm</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 115-120 |
| 16. | Khảo sát mối liên hệ giữa đặc điểm dấu vân tay và bệnh sâu răng trên trẻ em 6 - 12 tuổi<br>Association between dermatoglyphics and dental caries among children aged 6 to 12 years old<br><i>Nguyễn Thị Thanh Hoàng, Võ Thị Kiều</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 121-126 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 17. | Đánh giá tình trạng rối loạn cương ở bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng cùng<br>Evaluation of erectile dysfunction in patients with lumbosacral disc herniation<br><i>Lê Đình Khánh, Nguyễn Thanh Minh, Đinh Thị Phương Hoài,<br/>Phạm Ngọc Trí, Nguyễn Nhật Minh</i>                                                                                                                                                                | 127-132 |
| 18. | Nghiên cứu chỉ số tiên lượng sống m-LCPI trên bệnh nhân ung thư phổi không phải tế bào<br>nhỏ nguyên phát<br><i>Study on prognostic index for survival m-LCPI in patients with primary non-small cell lung<br/>cancer</i><br><i>Hoàng Thị Mai Thanh, Hà Xuân Thuỳ Anh, Đặng Văn Khánh, Phan Minh Trí,<br/>Trần Thị Xinh Tươi, Lê Ngọc Quỳnh Hương, Nguyễn Thị Hương Mơ, Trần Nguyễn Hà Trang</i>                                                | 133-139 |
| 19. | Sức khỏe tâm thần và một số phương cách ứng phó của sinh viên y khoa trong làn sóng<br>thứ 4 của đại dịch COVID-19: Nghiên cứu mô tả cắt ngang<br>Mental health and coping methods of medical students during the fourth wave of the<br>COVID-19 pandemic: a descriptive cross-sectional study<br><i>Trần Như Minh Hằng, Nguyễn Quang Ngọc Linh, Lê Trần Tuấn Anh, Bùi Thị Nguyệt ,<br/>Đặng Thị Hoà, Trương Việt Trình, Nguyễn Vũ Quốc Huy</i> | 142-146 |
| 20. | Chất lượng giấc ngủ và các yếu tố liên quan theo Y học cổ truyền của sinh viên chính quy<br>Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế<br>Surveying the problem of insomnia and the need for traditional medicine treatment of<br>regular students at the Hue University of Medicine and Pharmacy<br><i>Châu Thị Ngọc Trâm, Nguyễn Ngọc Lê, Nguyễn Thiện Phước, Lê Thị Minh Thảo</i>                                                                    | 147-154 |
| 21. | Nghiên cứu một số đặc điểm gãy xương đốt sống không triệu chứng mới mắc và các yếu<br>tố liên quan ở người Việt Nam trên 50 tuổi<br>Study on the characteristics of asymptomatic incident vertebral fractures and related<br>factors in Vietnamese people over 50 years old<br><i>Nguyễn Thái Hoà, Phù Trí Nghĩa, Thái Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thuý Quyên,<br/>Nguyễn Thế Bảo, Hồ Phạm Thục Lan, Võ Tam</i>                                      | 155-160 |
| 22. | Đánh giá kết quả điều trị đục thể thủy tinh bằng phẫu thuật Phaco, đặt kính nội nhãn ba<br>tiêu cự<br>Evaluate the outcomes of cataract treatment by Phacoemulsification with a trifocal<br>intraocular lens<br><i>Dương Anh Quân, Lê Viết Nhật Hưng, Nguyễn Minh Tuấn, Lê Viết Pháp</i>                                                                                                                                                        | 161-167 |
| 23. | Nghiên cứu phát triển phương pháp dạy và học giải phẫu răng: áp dụng kỹ thuật đánh<br>bóng vào vẽ 3D mặt nhai các răng cối lớn<br>Development of an innovative method of teaching and learning tooth anatomy: application<br>of shading technique in 3D drawing molar occlusal surfaces<br><i>Dương Bảo Ngọc, Nguyễn Phương Nhi, Trần Thị Kiều Oanh,<br/>Trần Thị Tố Uyên, Hoàng Anh Đào</i>                                                    | 168-176 |
| 24. | Tối ưu hóa khoảng dẫn truyền nhĩ thất ở bệnh nhân đặt máy tạo nhịp bó HIS<br>Optimization of atrioventricular delay using Doppler ultrasound and left ventricular<br>catheterization in patients implanted with His bundle pacing devices<br><i>Kiều Ngọc Dũng, Nguyễn Tri Thức, Hoàng Anh Tiến</i>                                                                                                                                             | 177-182 |
| 25. | Mô tả hiệu quả điều trị và các biến chứng sớm của kỹ thuật tán sỏi mật qua da qua nhu mô<br>gan bằng Laser Holmium dưới hướng dẫn của fluoroscopy<br>Treatment efficacy and early complications of Percutaneous Transhepatic Holmium Laser<br>Lithotripsy for biliary stones under Digital Subtraction Angiography guidance<br><i>Lê Tuấn Linh, Nguyễn Thái Bình</i>                                                                            | 183-189 |

---

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |         |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26. | Nghiên cứu tỷ lệ người bị tăng huyết áp điều trị không đạt mục tiêu và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân điều trị ngoại trú tại phòng khám nội, Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế<br>Study on the proportion of non-targeted treatment of hypertensive outpatients and related factors at the internal medicine clinic, Hue University of Medicine and Pharmacy hospital<br><i>Nguyễn Vũ Thảo Vy, Lê Thị Bích Thúy, Đoàn Phạm Phước Long, Trần Thị Thanh Nhân, Đoàn Phước Thuộc</i> | 190-197 |
| 27. | Tổng quan về hệ thống ghi nhận sàng lọc ung thư cổ tử cung: góc nhìn từ kinh nghiệm quốc tế và thực tế Việt Nam<br>The overview of cervical cancer screening registry from international experience and Vietnam situation<br><i>Lê Đình Dương, Nguyễn Hoàng Thùy Linh, Đặng Thị Anh Thư, Trần Bình Thắng, Nguyễn Vũ Quốc Huy, Lê Minh Tâm, Nguyễn Thị Đăng Thư, Trần Thị Mai Liên</i>                                                                                                   | 198-208 |
| 28. | Viêm ruột thừa cấp ở bệnh nhân đảo ngược phủ tạng: Nhân một trường hợp lâm sàng<br>Acute appendicitis in situs inversus totalis: a case report<br><i>Nguyễn Hữu Trí</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 209-213 |

---